

Số:40/KH-MNLH

Ninh Giang, ngày 01 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024TT- BGDDT

Năm học 2025 - 2026

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ban hành ngày 28 tháng 5 năm 2024, của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư này quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị Trường Mầm non Liêm Hải xây dựng kế hoạch thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT năm học 2025- 2026 như sau:

I. Mục tiêu thực hiện.

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

II. Nội dung thực hiện.

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực

a) Cam kết chất lượng giáo dục:

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường,

các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Theo Biểu mẫu 01).

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục thực tế: công khai số trẻ em nhóm lớp, số trẻ em học một hoặc hai buổi/ngày, số trẻ em khuyết tật học hòa nhập, số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở, kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em, số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c) Đạt chuẩn quốc gia: Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt thực hiện qua các mốc thời gian.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường

a) Cơ sở vật chất:

Diện tích đất, sân chơi, số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp. (Biểu mẫu 03).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

- Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo.

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo (Biểu mẫu 04).

3. Công khai thu chi tài chính

Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15

tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính;

M

- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, gia dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 quy định miễn hỗ trợ học phí cho trẻ em, mầm non học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Chính sách về học phí, miễn, giảm hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em theo quy định.

- Hướng dẫn số:1628/SGDDĐT-KHTC ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Sở giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về việc thực hiện quản lý thu, chi các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý

- Thông tư số: 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ GD-ĐT ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

- Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập

- Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy định hướng dẫn thực hiện dân chủ trong cơ sở giáo dục công lập

- Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

- Thực hiện công khai các khoản tiền có nguồn từ ngân sách nhà nước và các khoản tiền có nguồn từ các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh.

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

Công khai các khoản thu chi theo từng năm học

III. Hình thức và thời điểm công khai.

1, Hình thức:

- Niêm yết công khai tại nhà trường.
- Công khai trong các kỳ họp, hội nghị ban đại diện CMHS.

2, Thời điểm công khai:

Công khai vào tháng 9,10 đầu năm học và 5, 6 hàng năm khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

IV. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

+ Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

+ Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

Trên đây là kế hoạch Thực hiện công khai về chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và thu chi tài chính năm học 2025-2026 của trường Mầm non Liêm Hải.

Nơi nhận:

- CBGV- NV- PH;
- Lưu NT.



Nguyễn Thị Hiến

Số:50/QĐ – MNLH

Ninh Giang, ngày 5 tháng 10 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH

**V/v thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai
trong nhà trường theo Thông tư 09/2024TT- BGDĐT
Năm học 2025-2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON LIÊM HẢI

Căn cứ điều 10 Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo thông tư 55/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định quyền hạn, nhiệm vụ của hiệu trưởng;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường;

Xét nhu cầu công tác và khả năng cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường năm học 2025- 2026 theo Thông tư gồm các ông (bà) có tên sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Thị Hiến	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Phạm Thị Hồng Thương	Phó HT	Phó ban
3	Đinh Thị Hải Phương	Phó HT	Phó ban
4	Lê Thùy Dương	Nhân viên kế toán	Thành viên
5	Nguyễn Thị Thêu	BT ĐTN; Tổ phó CMMG	Thành viên

Điều 2: Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, hoàn thành đầy đủ, chính xác các nội dung và tiến hành công khai theo đúng quy định của Thông tư số 09/2024TT- BGDĐT.

Nhiệm vụ của các thành viên do Trưởng ban phân công.

n
it
n
a
ế

Điều 3: Các bộ phận văn phòng, chuyên môn, GVCN các lớp và các ông (bà) có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 1 (T/h)
- Lưu VP



Nguyễn Thị Hiến

Ninh Giang, ngày 5 tháng 10 năm 2025

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

**Các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai
trong nhà trường theo Thông tư 09/2024TT- BGDĐT
(Kèm theo Quyết định số 5 0 /QĐ-TrMNLH, ngày 5 /10/2025)**

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ – TrMNLH, ngày 5/10/2025 của hiệu trưởng trường mầm non Liêm Hải về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT; Hiệu trưởng nhà trường phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Hiến – Hiệu trưởng - Trưởng ban phụ trách chung. Phụ trách chính các biểu mẫu 01, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng CSGD.
2. Bà Phạm Thị Hồng Thương ,– Phó HT. Phụ trách chính việc giám sát thực hiện kế hoạch, Quy chế công khai trong nhà trường theo quy định.
3. Bà Đinh Thị Hải Phương– Thành viên. Phụ trách chính biểu mẫu 02 công khai chất lượng giáo dục thực tế của nhà trường.
4. Bà Lê Thùy Dương – Nhân viên kế toán - Thành viên– Thư ký. Phụ trách chính công khai thu, chi tài chính.
5. Bà Nguyễn Thị Thêu - GV Phụ trách chính biểu mẫu 04 công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo. Phụ trách tổng hợp các biểu mẫu công khai và thực hiện niêm yết công khai theo quy định.

Các thành viên khác phối kết hợp cùng với nhà trường để thực hiện.

Yêu cầu các thành viên trong Ban Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công; chủ động liên hệ, trao đổi giữa các thành viên trong Ban Chỉ đạo, xin ý kiến của đồng chí Trưởng ban để thống nhất nội dung công việc nhằm thực hiện tốt Quy chế công khai trong nhà trường đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Các thành viên BCD (t/h)
- Lưu VP

TRƯỜNG BAN CHỈ ĐẠO



Nguyễn Thị Hiến

UBND XÃ NINH GIANG
TRƯỜNG MN LIÊM HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học: 2025-2026.

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng		Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học	20	-
1	Phòng học kiên cố	20	
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	2	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	7169	12.5
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	3401	5.9
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	55	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	Kết hợp cùng phòng sinh hoạt chung	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	10	
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	40	

5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)		
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	230	0.43
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	85	0.16
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	16	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	9	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	12/2	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh, kỹ thuật số ...)	07 máy tính, 06 máy in, 02 máy chiếu,	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Tivi	22	
2	Bộ âm thanh loa đài dùng chung	02	
3	Máy điều hoà	26	
4	Máy phát điện	02	
5	Đàn oc gan	0	
6	Bàn ghế đúng quy cách học sinh	320 bàn/667 ghế	
7	Bàn ghế hội đồng	01 bộ bàn /40 ghế	
8	Bàn ghế phòng khách	10 bàn/40 ghế	

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	01	20			
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	
..		

Liêm Hải ngày 5 tháng 10 năm 2025



Nguyễn Thị Hiền

UBND XÃ NINH GIANG
TRƯỜNG MN LIÊM HẢI

Biểu mẫu 04
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
Năm học 2025 - 2026.

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên	47			43	4			0	40	7				
I	Giáo viên	43													
1	Nhà trẻ	10			7	3				10					
2	Mẫu giáo	33			33	0			0	29	4				
II	Cán bộ quản lý	3			3						3				
1	Hiệu trưởng	1			1						1				
2	Phó HT	2			2						2				
III	Nhân viên														
1	Nhân viên văn thư	0													
2	Nhân viên kế toán	1				1									
3	Thủ quỹ	0													
4	Nhân viên y tế	0													
5	Nhân viên khác	0													

Liêm Hải, ngày 5 tháng 10 năm 2025



Nguyễn Thị Hiến

UBND XÃ NINH GIANG
TRƯỜNG MN LIÊM HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế
Năm học 2025–2026

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	503			80	95	139	189
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	503			80	95	139	189
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	503			80	95	139	189
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	503			80	95	139	189
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	503			80	95	139	189
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường				80	95	137	187
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân				0	0	2	2
3	Số trẻ có chiều cao bình thường				80	91	137	174
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi				0	4	1	8
5	Số trẻ thừa cân béo phì				0	0	1	7

III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	<ul style="list-style-type: none"> - Lĩnh vực phát triển thể chất : đạt 95% - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ : đạt 85% - Lĩnh vực phát triển nhận thức : đạt 85% - Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ : đạt 90% 	<ul style="list-style-type: none"> Lĩnh vực phát triển thể chất : đạt 95% - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ : đạt 95% - Lĩnh vực phát triển nhận thức: đạt 90% - Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ : đạt 90% - Phát triển thẩm mỹ : đạt 90%
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	<ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng đủ điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo chăm sóc giáo dục trẻ - Đội ngũ cán bộ quản lý đủ đạt chuẩn trở lên 	<ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng đủ điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo chăm sóc giáo dục trẻ - Đội ngũ cán bộ quản lý đủ đạt chuẩn trở lên

Ninh Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

Hiện trưởng



Nguyễn Thị Hiến


Biểu mẫu 01

UBND XÃ NINH GIANG
TRƯỜNG MN LIÊM HẢI
Số:15/BC-MNLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Ninh Giang, ngày 5 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non năm học 2025 – 2026

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	 <p>Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 100% số trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần; không để xảy ra các bệnh dịch tại trường. - 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/ năm học và được theo dõi sự phát triển cân nặng chiều cao bằng biểu đồ tăng trưởng, 03 lần/ năm học. - Trẻ phát triển hài hòa về 4 lĩnh vực: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm- xã hội, thẩm mỹ 	<ul style="list-style-type: none"> - 100% số trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần; không để xảy ra các bệnh dịch tại trường. - 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/ năm học và được theo dõi sự phát triển cân nặng chiều cao bằng biểu đồ tăng trưởng, 03 lần/ năm học. - Trẻ phát triển hài hòa về các lĩnh vực: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm- kỹ năng xã hội - Đối với trẻ 5 tuổi chuẩn bị mọi tâm lý cho trẻ vào học ở trường tiểu học.
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình GDMN theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục ban hành 2016 Bộ giáo dục ban hành - 04/4 nhóm, lớp thực hiện chương trình nghiêm túc theo độ tuổi và thực hiện chương trình đạt khá, tốt theo nội dung đánh giá xếp loại 	<ul style="list-style-type: none"> Chương trình GDMN theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục ban hành đã được sửa đổi bởi thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 Bộ giáo dục ban hành - 16/16 nhóm, lớp thực hiện chương trình nghiêm túc theo độ tuổi và thực hiện chương trình đạt khá, tốt theo nội dung đánh giá xếp loại.

III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	<ul style="list-style-type: none"> - Lĩnh vực phát triển thể chất : đạt 95% - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ : đạt 85% - Lĩnh vực phát triển nhận thức : đạt 85% - Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ : đạt 90% 	<ul style="list-style-type: none"> - Lĩnh vực phát triển thể chất : đạt 95% - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ : đạt 95% - Lĩnh vực phát triển nhận thức: đạt 90% - Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ : đạt 90% - Phát triển thẩm mỹ : đạt 90%
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	<ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng đủ điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo chăm sóc giáo dục trẻ - Đội ngũ cán bộ quản lý đủ đạt chuẩn trở lên 	<ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng đủ điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo chăm sóc giáo dục trẻ - Đội ngũ cán bộ quản lý đủ đạt chuẩn trở lên

Ninh Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

Hiện trưởng



Nguyễn Thị Hiện